

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YL  
TỈNH PT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 15 tháng 9 năm 2020  
V/v Tranh chấp về Hôn nhân gia đình.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL- TỈNH PT**

***-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán* – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn M.

*Các hội thẩm nhân dân:* - Ông Thẩm Văn M

- Ông Trần Xuân Tr

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Cán Trường Tr - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Y l, tỉnh P t.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Mạnh Hùng, Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y l, tỉnh P t xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 165/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 về việc tranh chấp về Hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2020/QĐXXST ngày 13 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Chị D Thị L, sinh năm 1990. Có đơn xin xử vắng mặt.

Trú quán: Khu 10, xã X t, huyện Y l, tỉnh P t.

***- Bị đơn:*** Anh Bùi Văn D, sinh năm 1988. Vắng mặt không có lý do.

Trú quán: Khu 10, xã X t, huyện Y l, tỉnh P t.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án nguyên đơn chị D Thị L trình bày: Chị và anh Bùi Văn D tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân An, huyện Y l, tỉnh P t năm 2009, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã X t, huyện Y l, tỉnh P t. Vợ chồng hòa thuận đến năm 2015 thì xảy ra mâu thuẫn, do không hợp nhau, nên hay bất đồng quan điểm trong làm ăn, sinh hoạt, thường xuyên cãi chửi nhau, chúng tôi đã khắc phục nhiều lần và được gia đình góp ý nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ từ năm 2019 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không khắc phục được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh D để ổn định cuộc sống.

Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh D không đến tòa án. Tòa án phối hợp với chính quyền địa phương để tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của Pháp luật cho anh D nhưng anh D không có mặt.

Về con chung: Chị L trình bày vợ chồng có một con chung là: Bùi Kim Duy, sinh ngày 07/ 9/2010. Nếu ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Kể từ khi ly hôn đến khi trưởng thành. Chị tự nguyện không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Ý kiến của cháu Duy là bố mẹ ly hôn cháu xin ở với mẹ.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị L trình bày không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Pháp luật, bị đơn không có mặt tại phiên tòa hôm nay nhưng tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết theo đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Kiểm sát viên có quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 điều 56, điều 58, 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm a, b khoản 2 điều 227, 233 và điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử cho chị D Thị L được ly hôn anh Bùi Văn D.

Về con chung: Xử giao cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là: Bùi Kim D, sinh ngày 07/ 9/2010. Chị L không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Các mối quan hệ khác : Tài sản chung, công nợ, công sức đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét;

Chị L phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã gửi thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho chị L, anh D để hòa giải nhưng anh D cố tình vắng mặt. Tòa án đã tiến hành làm việc với khu hành chính nơi anh , chị sinh sống thì được khu cho biết chị L, anh D có xảy ra nhiều mâu thuẫn, do anh D mãi chơi, thiếu quan tâm đến gia đình. Hiện tại anh D không có mặt tại địa phương, anh đi làm ăn , thỉnh thoảng mới về. Anh D có biết việc chị L xin ly hôn, anh nhất trí ly hôn nhưng anh không về được do bận làm ăn. Nay chị L xin ly hôn đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về quan hệ hôn nhân: Chị D Thị L và anh Bùi Văn D tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân An, huyện Y 1, tỉnh P t năm 2009, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã X t, huyện Y 1, tỉnh P t. Vợ chồng hòa thuận một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, do không hợp nhau, nên hay bất đồng quan điểm trong cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày, thường xuyên cãi chửi nhau, anh D mãi chơi, thiếu quan tâm đến gia đình, anh chị đã khắc phục nhiều lần và được gia đình góp ý nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ từ năm 2019 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không khắc phục được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh D để ổn định cuộc sống.

Qua xác minh tại địa phương thì thấy tình trạng hôn nhân của vợ chồng như chị L trình bày là đúng. Xét thấy: Tình cảm vợ chồng giữa chị L và anh D không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài; chị L xin được ly hôn anh D là có căn cứ, phù hợp với thực tế tình cảm vợ chồng và phù hợp với quy định của Pháp luật, nên chấp nhận.

Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng anh D cố tình vắng mặt không đến Tòa án để giải quyết tiếp vụ án . Như vậy anh D đã từ chối quyền lợi của bản thân, cố tình lẩn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, nên vụ án phải được xét xử vắng mặt anh D theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh chị có một con chung là: Bùi Kim Duy, sinh ngày 07/ 9/2010. Ý kiến của cháu Duy là bố mẹ ly hôn cháu xin ở với mẹ. Chị L xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung kể từ khi ly hôn đến khi con trưởng thành là đúng với thực tế và phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận. Chị không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con là do chị tự nguyện nên chấp nhận.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: chị L không đề nghị Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét .

Anh D vắng mặt không có quan điểm đề nghị, nếu sau này anh D có yêu cầu thì xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 điều 56, 58, 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm a, b khoản 2 điều 227, 233 và điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị D Thị L được ly hôn anh Bùi Văn D.

2. Về con chung: Xử giao cho chị D Thị L được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là: Bùi Kim Duy, sinh ngày 07/ 9/2010 kể từ khi ly hôn đến khi trưởng thành. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị L.

Không ai được ngăn cản việc thăm non , chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị D Thị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn. Xác nhận chị L đã nộp tạm ứng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số: A/A/2020/ 0004246 ngày 08/ 7 /2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y l, tỉnh P t. Chị L đã nộp đủ án phí.

Báo cho chị D Thị L và anh Bùi Văn D vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án tại UBND nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Y l;
- Chi cục THADS huyện Y l;
- UBND xã X a.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn M**